

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH TƯỜNG
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2019/QĐST-VDS

Ngày 23/10/2019

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

Về việc yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG - TỈNH VĨNH PHÚC

T phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Đỗ Thị Minh Bình

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hải – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường tham gia phiên họp:
Bà Trương Thị Thanh Mai - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 10 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 73/2019/TLST- VDS ngày 29 tháng 5 năm 2019 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2019/QĐST- QĐPH ngày 07 tháng 10 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

-Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn P, xã B, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt)

Người đại diện theo uỷ quyền của người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Lê Thị L, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn N, xã B, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc (Văn bản uỷ quyền ngày 03 tháng 7 năm 2019 có mặt)

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1973; chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1977; chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1980; địa chỉ: Đều ở thôn P, xã B, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

Người đại diện theo uỷ quyền của chị Tâm, chị H, chị H1: Bà Lê Thị L, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn N, xã B, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc (Văn bản uỷ quyền ngày 03 tháng 7 năm 2019 có mặt)

Người liên quan: Bà Nguyễn Thị Hồng V, sinh năm 1951; Nơi cư trú cuối cùng: Thôn P, xã B, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn yêu cầu việc dân sự và các lời khai tại Tòa án người yêu cầu anh Nguyễn Hoàng L và người đại diện theo uỷ quyền của người yêu cầu việc dân sự bà Lê Thị L trình bày: Năm 1972 bố anh L là ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1947 (đã chết năm 2018) chung sống như vợ chồng với mẹ anh L là bà Nguyễn Thị Hồng V, sinh năm 1951 (đã bỏ đi biệt tích từ năm 1992). Trong quá trình chung sống bố mẹ anh L sinh được 04 người con là chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1973, chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1977, chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1980, anh Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1981 ngoài ra bố mẹ anh L không ai có người con riêng, con nuôi hợp pháp nào khác. Trong thời kỳ chung sống bố mẹ anh L được ông bà nội tặng cho 01 quyền sử dụng đất thổ cư diện tích 365m² (trong đó có 200m² đất ở và 165m² đất kinh tế vườn), thửa đất số 54 tờ bản đồ số 21 ở thôn P, xã B, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc. Bố anh L đã được UBND huyện V (cũ) cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 18/01/1990 (giấy chứng nhận QSDĐ số A065447, vào sổ cấp GCNQSD đất số 1715) mang tên ông Nguyễn Văn T. Đến năm 1995 ông T đã chuyển nhượng một phần thửa đất trên là 216m² cho ông Nghiêm Đức T và bà Nghiêm Thị T ở thôn P, xã B, huyện V, ông T đã được UBND huyện V cấp giấy chứng nhận QSDĐ năm 2006, nên bố mẹ anh L chỉ còn được sử dụng 149m² đất diện tích đất này hiện nay anh L đang quản lý sử dụng.

Ngày 15/02/1992 mẹ anh L bà Nguyễn Thị Hồng V bỏ nhà đi biệt tích từ đó đến nay không trở về, khi đi bà V đi một mình không có ai đi cùng, bà V cao khoảng 157cm nặng khoảng 53 đến 55kg mặc áo màu nâu, quần màu đen. Thời điểm bỏ đi bà V có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, nhận thức bình thường. Trong thời gian từ ngày 15/02/1992 cho đến nay gia đình anh L không có ai còn liên lạc được với bà V nữa. Trong thời gian này gia đình anh L và người dân xung quanh không ai nhìn thấy bà V xuất hiện tại địa phương, cũng không có bất kỳ một tin tức nào về việc bà V hiện đang ở đâu còn sống hay đã chết. Gia đình anh L đã tìm kiếm nhiều lần qua thông tin từ những người quen mà trước khi bỏ đi mẹ anh L (bà V) vẫn thường qua lại nhưng đều không có kết quả. Gia đình anh L nghi bà Nguyễn Thị Hồng V đã chết vì gần 30 năm nay bà V không liên lạc về gia đình, không về thăm hay gửi bất kỳ quà cáp gì cho chị em anh L.

Năm 2018 ông Nguyễn Văn T bố anh L chết không để lại di chúc. Di sản thừa kế ông T để lại là 149m² đất tại thửa số 54, tờ bản đồ số 21 ở thôn P, xã B, huyện V. Những người thừa kế của bố anh L gồm bà Nguyễn Thị Hồng V (mẹ anh L), cùng các con là Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị H1, Nguyễn Hoàng L. Diện tích đất 149m² còn lại là tài sản của mẹ anh L trong khối tài sản chung với bố anh L. Tuy nhiên từ ngày 15/02/1992 cho tới nay mẹ anh L không quản lý sử dụng tài sản này, toàn bộ tài sản của mẹ anh L và di sản của bố anh L để lại thì anh L đang quản lý. Việc mẹ anh L biệt tích từ ngày 15/02/1992 đến nay không có tin tức gì khiến cho gia đình không thực hiện được thủ tục phân chia di sản thừa kế đối với di sản thừa kế mà bố anh L để lại. Đồng thời cũng không thể sử dụng có hiệu quả phần tài sản của mẹ anh L hiện nay anh quản lý. Điều này dẫn đến anh L bị hạn chế các quyền của người được thừa kế đối với di sản của bố anh L và không thể thực hiện các quyền, nghĩa vụ của người sử dụng đất đối với phần tài sản của mẹ anh L. Do đó để thuận lợi trong việc phân chia di sản thừa kế của bố anh L để lại, cũng như có thể sử dụng hợp pháp phần tài sản của mẹ nên anh L làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường giải quyết: Yêu cầu thực hiện thủ tục tuyên bố bà Nguyễn Thị Hồng V là đã chết. Do anh L không có thời gian và không thể tự tìm kiếm thông tin của bà Nguyễn Thị Hồng V trên báo đài, trên các cổng thông tin điện tử nên đề nghị Quý tòa thực hiện.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị T, chị Nguyễn Thị H, chị Nguyễn Thị H1 vắng mặt, nhưng theo bản tự khai ngày 03/7/2019 chị T, chị H, chị H1 trình bày: Các chị thừa nhận lời trình bày của anh L và người đại diện theo uỷ quyền bà Lê Thị L trình bày là đúng. Trước đây bà Nguyễn Thị Hồng V mẹ các chị sinh sống ở quê nhà tại thôn T, xã P, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Năm 1972 mẹ các chị chung sống như vợ chồng với bố các chị là ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1947 (đã chết năm 2018) ở thôn P, xã B, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc. Ngày 15/02/1992 bà Nguyễn Thị Hồng V mẹ các chị bỏ nhà đi biệt tích từ đó đến nay không trở về. Các chị đã tìm kiếm nhiều lần qua thông tin từ những người quen, kể cả những người anh em họ hàng của mẹ các chị ở trên quê khi mẹ sinh sống trước khi sống chung với bố tại thôn T, xã P, huyện C, tỉnh Phú Thọ nhưng đều không có kết quả. Việc mẹ các chị biệt tích từ ngày 15/02/1992 đến nay không có tin tức gì khiến cho gia đình không thực hiện được thủ tục phân chia di sản thừa kế đối với di sản thừa kế mà bố các chị để lại. Đồng thời anh L (em trai) các chị cũng không thể

sử dụng có hiệu quả phần tài sản của mẹ mà em đang quản lý. Điều này dẫn đến các chị bị hạn chế các quyền của người được thừa kế đối với di sản của bố. Mặt khác anh L cũng không thể thực hiện các quyền, nghĩa vụ của người sử dụng đất đối với phần tài sản của mẹ các chị. Để thuận lợi trong việc phân chia di sản thừa kế của bố để lại cũng như giúp anh L sử dụng hợp pháp phần tài sản của mẹ, nên anh L làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết. Yêu cầu thực hiện thủ tục tuyên bố bà Nguyễn Thị Hồng V là đã chết các chị đồng ý với yêu cầu của anh L, đề nghị Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị Hồng V là đã chết. Do điều kiện công việc bận nên các chị đã ủy quyền cho bà Lê Thị Liên được thay mặt các chị tham gia làm việc với Tòa án.

Tại phiên họp quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường: Về thủ tục tố tụng, thẩm phán và thư ký Tòa án thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, không có vi phạm gì. Về nội dung vụ việc: Đề nghị áp dụng Điều 369, 370, 391, 393 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật dân sự; Chấp nhận đơn yêu cầu của anh Nguyễn Hoàng L, tuyên bố bà Nguyễn Thị Hồng V đã chết từ ngày 16/02/1997, anh L phải chịu án phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Toà án nhân dân huyện Vĩnh Tường nhận định:

Về thủ tục tố tụng dân sự: Anh Nguyễn Hoàng L (con bà V ông T) có đơn yêu cầu tuyên bố bà Nguyễn Thị Hồng V, có nơi cư trú cuối cùng tại thôn P, xã B, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc đã chết hiện ông Nguyễn Văn T (đã chết). Nhưng giữa ông T bà V có tài sản chung anh L đang quản lý nên yêu cầu của anh L thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường theo quy định tại khoản 4 Điều 27 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của anh L, chị T, chị H, chị H1 đã có bản tự khai và có người đại diện theo uỷ quyền, vì vậy căn cứ vào Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt đối với anh L, chị T, chị H, chị H1 là đúng trình tự pháp luật.

[1]. Về nội dung vụ việc: Năm 1972 bà Nguyễn Thị Hồng V chung sống như vợ chồng với ông Nguyễn Văn T (đã chết năm 2018), thời gian đầu ông bà chung

sống hạnh phúc và đã có 04 người con chung là chị Nguyễn Thị T, chị Nguyễn Thị H, chị Nguyễn Thị H1, anh Nguyễn Hoàng L. Đến ngày 15/02/1992, bà V bỏ nhà đi không thông báo gì cho gia đình và chính quyền địa phương. Gia đình anh L cũng đã tìm kiếm nhiều nơi, cũng từ đó gia đình và địa phương không ai biết thông tin xác thực bà V ở đâu, còn sống hay đã chết. Vì vậy, anh L đề nghị Tòa án tuyên bố bà V đã chết để gia đình anh thống nhất với nhau về việc phân chia di sản thừa kế.

[2]. Tại biên bản xác minh ngày 04/9/2019, Phó trưởng Công an và UBND xã P, huyện C, tỉnh Phú Thọ xác định: Bà Nguyễn Thị Hồng V quê quán tại thôn T, xã P, huyện C, tỉnh Phú Thọ có bố là cụ Nguyễn Văn G và mẹ là cụ Đặng Thị L (đều đã chết). Tuy nhiên bà V đã lấy chồng và đi khỏi địa phương từ nhiều năm nay, địa phương không biết được bà V ở đâu, làm gì hiện tại bà V không về địa phương và không có mặt ở địa phương. Ông Nguyễn Văn P, bà Nguyễn Thị P (anh trai chị gái bà V) đều có hộ khẩu tại thôn T, xã P, huyện C, tỉnh Phú Thọ nhưng hiện nay ông P, bà P không có mặt ở địa phương còn ông bà đi đâu, làm gì địa phương không biết.

Tại biên bản xác minh ngày 05/6/2019, trưởng thôn P và UBND xã B, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc xác định: Bà V bỏ đi khỏi địa phương từ năm 1992 đến nay không báo gì chính quyền địa phương và cũng không có tin tức gì.

Tại đơn đề nghị xác nhận nơi cư trú ngày 16/10/2019 Công an xã B, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc xác nhận: Bà Nguyễn Thị Hồng V chung sống như vợ chồng với ông Nguyễn Văn T và cư trú thường xuyên tại thôn P, xã B, huyện V, tỉnh Vĩnh Phú (cũ) nay là huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc cho tới trước khi bỏ nhà đi biệt tích vào ngày 15 tháng 02 năm 1992.

Các con gái của bà V là chị T, chị H, chị H1 cũng xác định bà V bỏ nhà đi biệt tích từ năm 1992 cho đến nay không có tin tức gì, sau khi bà V bỏ đi gia đình đã liên lạc, tìm kiếm nhiều nơi nhưng không có tin tức gì về bà V. Nay các chị đồng ý với yêu cầu của anh L và đề nghị Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị Hồng V là đã chết.

Người đại diện theo uỷ quyền của người yêu cầu giải quyết việc dân sự bà Lê Thị Liên: Bà V đã bỏ nhà đi từ năm 1992 do vậy đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của anh L, tuyên bố bà V đã chết để các con của bà V giải quyết về việc phân chia di sản thừa kế.

[3]. Xét thấy: Năm 1992 bà V bỏ nhà đi đến nay không có tin tức gì. Ngày 29/05/2019, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường thụ lý yêu cầu tuyên bố một người là đã chết đối với yêu cầu của anh L (con bà V). Tòa án đã ban hành Quyết định thông báo tìm kiếm thông tin về người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết số 01/2019/QĐ-TBTK ngày 04/6/2019, đã đăng thông báo tìm kiếm bà V theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đến hết thời hạn đăng phát theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự vẫn không có thông tin xác thực việc bà V còn sống hay đã chết. Theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật dân sự quy định “Biệt tích 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống”. Bà V biệt tích từ ngày 15/02/1992 đến nay hơn 27 năm đi khỏi địa phương, do vậy cần chấp nhận yêu cầu của anh L, tuyên bố bà V đã chết là phù hợp với quy định tại điểm d khoản 1 Điều 71 của Bộ luật dân sự; Điều 391 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường xác định ngày chết của bà Nguyễn Thị Hồng V là ngày 16/02/1997. Hậu quả pháp lý của việc tuyên bố bà Nguyễn Thị Hồng V đã chết được xác định và thực hiện theo quy định tại Điều 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[4]. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Nguyễn Hoàng L phải chịu lệ phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 71, Điều 72 của Bộ luật dân sự; khoản 4 Điều 27, Điều 391, 393 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Hoàng L. Tuyên bố bà Nguyễn Thị Hồng V, sinh năm 1951, nơi cư trú cuối cùng: Thôn Phong Doanh, xã B, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc đã chết từ ngày 16 tháng 02 năm 1997.

2. Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, quan hệ về nhân thân của bà Nguyễn Thị Hồng V được giải quyết như đối với một người đã chết; quan hệ tài sản của bà V được giải quyết như đối với một người đã chết; tài sản của bà V được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

3. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Nguyễn Hoàng L phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm. Xác nhận anh L đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí yêu cầu việc dân sự theo biên lai số

AA/2017/0002221 ngày 29/05/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường. Nay chuyển T lệ phí.

4. Người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định, người liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- UBND xã B;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Đỗ Thị Minh Bình